

Số: 59 /2024/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 09 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quyết định áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 232/NQ-HĐND ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 và một số nội dung thuộc lĩnh vực tài chính – ngân sách;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 6379/TTr-STC ngày 29 tháng 11 năm 2024; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số 335/BC-STP ngày 30 tháng 10 năm 2024 và ý kiến thống nhất của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động; đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư); Ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc quyết định áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập

1. Công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo, văn hóa, xã hội, thể dục thể thao, khoa học và công nghệ, ngoại giao, tài nguyên và môi trường, nông nghiệp và các lĩnh vực khác được xác định là diện tích chuyên dùng của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Việc áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp phải theo quy định của pháp luật về Quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam, Tiêu chuẩn Việt Nam và phù hợp với hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp thuộc các lĩnh vực do các Bộ, ngành ban hành (nếu có), chức năng, nhiệm vụ được giao, khả năng nguồn kinh phí, tỷ lệ tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và nhu cầu sử dụng thực tế tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm; làm căn cứ xác định diện tích công trình để lập kế hoạch và dự toán ngân sách, giao, đầu tư xây dựng, mua sắm, thuê, quản lý, sử dụng cơ sở hoạt động sự nghiệp. Các cơ quan, tổ chức được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thẩm quyền quyết định áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về quyết định của mình.

3. Quyết định áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp được công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, đơn vị và được gửi cơ quan Kho bạc Nhà nước cùng cấp để thực hiện kiểm soát chi và thanh toán khi cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo hoặc mua sắm cơ sở hoạt động sự nghiệp.

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo.

Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo trên cơ sở quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trong thời gian các Bộ nêu trên chưa có hướng dẫn chi tiết theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 9 Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ, các sở chuyên ngành lấy ý kiến bằng văn bản của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước khi ban hành Quyết định áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các lĩnh vực còn lại.

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện: Theo chức năng, nhiệm vụ đặc thù của từng ngành, lĩnh vực, quy định pháp luật chuyên ngành về xây dựng, tiêu chuẩn, định mức của cấp có thẩm quyền và quy chuẩn xây dựng Việt Nam quyết định áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

Điều 5. Quy định chuyển tiếp

Đối với dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp cơ sở hoạt động sự nghiệp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì không áp dụng quy định tại Quyết định này.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2024.
2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính) để xem xét, giải quyết theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh, Công TTĐT tỉnh (công báo);
- V0, V1-V3; TM3, XD3, TH;
- Lưu: VT, TM6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Văn Diện